TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 211/2018/HS-PT
Ngày: 05-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Phương

Các Thẩm phán: Bà Lê Hồng Hương

Ông Nguyễn Thành Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Tra – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 143/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn H; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2018/HS-ST ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1987 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện N1, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N2, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1960; vợ là Ngô Thị Thanh L, sinh năm 1995; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo hiện đang được tại ngoại – *Có mặt;*

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại (chết), đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 02/01/2018, Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 60B7-28xxx có dung tích xi lanh 124cm^3 chở chị Ngô Thị Thanh L (sinh năm 1995, cư trú tại thôn 8, xã L1,

huyện L2, tỉnh Lâm Đồng) ngồi sau, lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng từ G về Q. Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến km 12+210, Quốc lộ 20 thuộc ấp Y, xã T1, huyện N1, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn H bật đèn tín hiệu bên trái và điều khiển xe mô tô biển số 60B7-28xxx từ từ chuyển hướng sang bên trái đường. Cùng lúc có 01 xe gắn máy biển số 60FR-1xxx có dung tích xi lanh 49cm^3 do chị Huỳnh Thị Thu T2 (sinh năm 1998, trú tại: ấp M, xã T3, huyện P, tỉnh Đồng Nai) điều khiển lưu thông cùng chiều từ phía sau đến. Do phát hiện Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang trái đường ở khoảng cách gần nên chị T2 điều khiển xe lách tránh ra hướng tim đường nhưng không kịp, ốp nhựa phuộc nhún trước bên phải xe gắn máy do chị Huỳnh Thị Thu T2 điều khiển va đụng vào mép ngoài bên trái biển số của xe mô tô 60B7-28xxx do Nguyễn Văn H điều khiển trên phần đường dành cho xe ô tô hướng từ G về Q, làm cho xe gắn máy 60FR-1xxx và chị T2 mất thăng bằng ngã trượt về đường ngược chiều và bị xe ô tô bán tải biển số 60C-34xxx do Trần Ngọc Q1 có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định, điều khiển lưu thông theo hướng từ Q về G đến, cán qua người chị T2. Riêng xe mô tô 60B7-28xxx do Nguyễn Văn H điều khiển mất thăng bằng và ngã xuống đường. Hậu quả: Chị Huỳnh Thị Thu T2 chết tại chỗ.

Căn cứ kết quả khám nghiệm xác định hiện trường sau tai nạn như sau:

Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 14^m được trải bê tông nhựa, chia thành 02 chiều xe chạy, ở giữa là vạch sơn kẻ đường không liền nét.

Lấy hướng từ Q về G làm hướng chuẩn để mô tả hiện trường; lấy tim đường làm chuẩn để đo vẽ hiện trường, hiện trường được xác định như sau:

- Xe ô tô 60C-34xxx được ký hiệu là (1), sau tai nạn dừng lại trên đường, đầu xe quay về hướng G, đuôi xe quay về hướng Q, tâm trục bánh trước bên trái đo đến tim đường là 05^{m}10, từ tâm trục bánh sau bên trái đo đến tim đường là 05^{m}10 và đo đến tâm vết chà hướng G là 38^{m}10.

- Vết chà được ký hiệu là (2) dài 02^{m}70, rộng 0^{m}0,05, tâm đầu vết chà hướng G đo vào tim đường là 1^{m}80, tâm đầu vết chà hướng Q đo đến tim đường là 1^{m}10.

- Vết cày 1 được ký hiệu là (3) dài 06^m, đầu vết cày đo đến tim đường là 01^{m}90, cuối vết cày là điểm tiếp giáp giữa mặt đường với đầu gác chân trước bên trái xe mô tô 60B7-28xxx.

- Xe mô tô 60B7-28xxx được ký hiệu là (4) sau tai nạn nằm ngã về tay lái bên trái, đầu xe quay về hướng lề phải, đuôi xe quay về hướng lề trái, tâm trục bánh trước đo ra tim đường là 0^{m}70 và đo đến đầu nạn nhân Huỳnh Thị Thu T2 là 0^{m}40.

- Nan nhân Huỳnh Thị Thu T2 được ký hiệu là (5) sau tai nạn nằm úp mặt xuống mặt đường, đầu quay về hướng G, chân quay về hướng Q, từ đầu nạn nhân đo đến tim đường là 0^{m}90, từ đầu bàn chân trái đo đến tim đường 0^{m}50, từ đầu bàn chân phải nạn nhân đo đến trục bánh sau xe mô tô 60FR-1xxx là 03^{m}80.

- Xe gắn máy 60FR-1xxx được ký hiệu là (6) sau tai nạn nằm ngã về tay lái bên trái, đầu xe quay về hướng tim đường, đuôi xe quay về hướng lề phải, tâm trục bánh sau đo đến tim đường là $01^{m}40$, từ tâm trục bánh trước đo đến tim đường là $0^{m}50$.

- Vết cày 2 được ký hiệu là (7) dài 09^{m}, đầu vết cày đo đến tim đường là $01^{m}90$, cuối vết cày là điểm tiếp giáp giữa mặt đường với đầu gác chân trước bên trái xe gắn máy 60FR-1xxx.

- Điểm chuẩn là điểm nhô ra cao nhất của gốc cột điện số 03 nằm trong lề trái đường, từ điểm chuẩn đo đến trục bánh trước xe gắn máy biển số 60FR-1xxx là $10^{m}90$ và đo đến trục bánh sau xe gắn máy biển số 60FR-1xxx là $11^{m}70$.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 002/TT/2018 ngày 16/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân chị Huỳnh Thị Thu T2 chết: Đa chấn thương; chấn thương đầu gây vỡ phức tạp khối xương hộp sọ có nhiều mãnh sọ rời, rách màng cứng, dập não, thoát tổ chức não ra ngoài hộp sọ; chấn thương mặt gây gãy xương hàm trên bên phải và gãy xương hàm dưới hai bên.

Căn cứ Kết luận giám định số: 78/KLGĐ-PC54 ngày 29/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Dấu vết trượt xước, mài mòn mép ngoài bên trái biển số của xe mô tô biển số 60B7-28xxx hình thành do quá trình va chạm mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ phuộc nhún trước bên pH của xe mô tô biển số 60FR-1xxx; hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mài mòn các chi tiết còn lại bên trái trên cả 02 xe mô tô biển số 60B7-28xxx và xe mô tô biển số 60FR-1xxx hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

Tại Bản án sơ thẩm số: 31/2018/HS-ST ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/6/2018, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khẳng định cấp sơ thẩm xử bị cáo là đúng, không oan, sai. Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính của gia đình, bản thân bị cáo bị bệnh suy nhược nặng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng. Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ, xử bị cáo mức án 01 năm

tù là tương xứng, do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm. Tuy nhiên, trước khi xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo bị bệnh đau đầu có khám ở Bệnh viện tâm thần, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 02/01/2018, khi đang tham gia lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng từ G về Q, Nguyễn Văn H bật đèn tín hiệu bên trái và điều khiển xe mô tô từ từ chuyển hướng sang bên trái đường. Do phát hiện Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang trái đường ở khoảng cách gần nên chị T2 (lưu thông cùng chiều) điều khiển xe lách tránh ra hướng tim đường nhưng không kịp, làm xảy ra va đụng với biển số của xe mô tô do H điều khiển trên phần đường dành cho xe ô tô hướng từ G về Q, làm cho xe gắn máy của chị T2 mất thăng bằng ngã trượt về đường ngược chiều và bị xe ô tô bán tải cán qua người chị T2. Hậu quả: Chị Huỳnh Thị Thu T2 chết tại chỗ. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương, xâm phạm tính mạng của người khác. Do bị cáo không chấp hành đúng các quy tắc an toàn giao thông đường bộ nên đã gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết 01 người. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 và xử bị cáo mức án 01 năm tù là tương xứng. Tuy nhiên, qua xem xét toàn bộ chứng cứ vụ án, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo có nơi cư trú ổn định, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã bồi thường, khắc phục cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại xin giảm án và bãi nại; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính; bản thân bị cáo sau tai nạn cũng bị bệnh đau đầu có kết quả khám tại Bệnh viện tâm thần; điểm đụng là trên làn xe ô tô; bị hại chạy xe không làm chủ được tốc độ. Căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTPTATC ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về án treo, xét bị cáo đủ điều kiện theo quy định.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, sửa Bản án sơ thẩm số: 31/2018/HS-ST ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất về hình phạt;

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho bị cáo được hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N1, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Thống Nhất (2);
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- Chi cục THADS huyện Thống Nhất;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Xuân Thiện;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Nam Phương